

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST

Ngày 30-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Diễm My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Liên và bà Võ Thị Thanh Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh là Thư ký viên của Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng cơ sở 02 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn N**, tên gọi khác: không; sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, ngày 30/8/2019 chấp hành xong và được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 26/6/2021 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam (ngày 28/10/2025); đang bị tạm giam - Có mặt.

Bị hại: Anh Đỗ Văn T2, sinh năm 1995; địa chỉ: Bon B, xã X, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 29/9/2025, Nguyễn Văn N đi bộ quanh khu vực xã X, tỉnh Lâm Đồng nhằm mục đích tìm tài sản của người dân để sơ hở, không có người trông coi thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến khu vực bon P, Nguyễn Văn N phát hiện xe ô tô biển số 48H-008.18 của anh Đỗ Văn T2 đang đậu ở vệ đường, cửa kính bên trái của xe mở nên Nguyễn Văn N chui qua cửa kính lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra, loại S908E. Sau đó, Nguyễn Văn N về tỉnh Đồng Nai bán cho một đối tượng không rõ họ tên với số tiền 4.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Mở rộng điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: vào khoảng 17 giờ ngày 03/9/2025, phát hiện nhà anh Nguyễn Trí B (thôn C, xã X, tỉnh Lâm Đồng) không có người trông coi nên Nguyễn Văn N đã chui qua cửa sổ bên phải vào trong phòng ngủ lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Zflip 5, bị hỏng màn hình và 400.000 đồng (Việt Nam đồng). Đến ngày 08/9/2025, Nguyễn Văn N về Thành phố Hồ Chí Minh bán điện thoại này cho một người tên K (chưa xác định nhân thân, lai lịch) với số tiền 800.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS, ngày 21/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã X, tỉnh Lâm Đồng kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra loại S908E (8Gb_12Gb), màu đen có giá trị là 8.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS, ngày 21/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã X, tỉnh Lâm Đồng kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Zflip 5 màu xanh lá, màn hình bị hỏng có giá trị là 1.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 thẻ nhớ lưu dữ liệu hình ảnh tại hiện trường nơi xảy ra vụ án. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Zflip 5, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Văn T2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS(KV8) ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng ý cáo trạng truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, rút một phần cáo trạng truy tố đối với hành vi bị cáo trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Zflip 5 màu xanh lá, màn hình bị hỏng có giá trị là 1.500.000 đồng và 400.000 đồng (Việt Nam đồng); chỉ truy tố bị cáo về hành vi trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra loại S908E (8Gb_12Gb), màu đen có giá trị là 8.000.000 đồng và đề nghị

Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: - Lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ lưu dữ liệu hình ảnh tại hiện trường nơi xảy ra vụ án. - Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Zflip 5 do không thu giữ được nên không đề cập xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, không có yêu cầu gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu giữ có lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 29/9/2025, tại bon P, xã X, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Văn N có hành vi trộm cắp của anh Đỗ Văn T2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra, có giá trị là 8.000.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Tội phạm và hình phạt được Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

[3]. Xét thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; bị cáo có đủ nhận thức để biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do thực hiện hành vi phạm tội (bị cáo có nhân thân xấu về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng không lấy đó làm bài học), cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ lưu dữ liệu hình ảnh tại hiện trường nơi xảy ra vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra là vật chứng của vụ án do không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại.

[7]. Đối với đối tượng tên K và đối tượng không rõ họ tên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với việc bị cáo trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Zflip 5 màu xanh lá, màn hình bị hỏng có giá trị là 1.500.000 đồng và 400.000 đồng (Việt Nam đồng) của anh Nguyễn Trí B, sinh năm 1982 (địa chỉ: thôn C, xã X, tỉnh Lâm Đồng) vào ngày 03/9/2025, tổng giá trị 1.900.000 đồng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã gửi văn bản đề nghị Công an xã X, tỉnh Lâm Đồng đề giải quyết theo thẩm quyền nên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Đồng thời, do Viện kiểm sát rút một phần truy tố đối với hành vi này của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xác định anh B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 28/10/2025).

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bị hại anh Đỗ Văn T2 số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*).

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại anh Đỗ Văn T2 có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn N còn phải chịu lãi suất

theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ lưu dữ liệu hình ảnh tại hiện trường nơi xảy ra vụ án.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8-Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 8-Lâm Đồng;
- Nơi giam giữ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Diễm My